

03/2020 VIET NAM - SOUTHWEST COAST - TRA VINH - Dredged areas, Legends.

Source: Viet Nam Maritime Safety - South, Notice No. 297/TBHH-TCTBDATHHMN

Chart - VN50039 [previous update 273/2019]

Insert	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.48'N	106°28.52'E
		9°26.43'N	106°28.55'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.48'N	106°28.52'E
		9°26.43'N	106°28.55'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.33'N	106°27.25'E
		9°26.27'N	106°27.26'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.89'N	106°25.93'E
		9°26.85'N	106°26.90'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.52'N	106°25.21'E
		9°27.47'N	106°25.17'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.26'N	106°29.83'E
		9°27.22'N	106°29.87'E
	legend, 2.5m (12/2019), centred on:	9°27.34'N	106°25.39'E
Amend	legend to, 3m (12/2019), centred on:	9°27.90'N	106°30.57'E
	legend to, 1.7m (12/2019), centred on:	9°26.80'N	106°29.24'E
	legend to, 2.5m (12/2019), centred on:	9°27.32'N	106°27.78'E
	legend to, 2.1m (12/2019), centred on:	9°26.32'N	106°27.78'E
	legend to, 2.5m (12/2019), centred on:	9°26.46'N	106°25.24'E
Delete	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.58'N	106°28.72'E
		9°26.53'N	106°28.75'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.32'N	106°27.09'E
		9°26.27'N	106°27.09'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.56'N	106°26.28'E
		9°26.52'N	106°26.24'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.29'N	106°25.49'E
		9°27.26'N	106°25.44'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.65'N	106°25.03'E
		9°27.61'N	106°24.99'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.33'N	106°29.91'E
		9°27.29'N	106°29.95'E
	legend, 2.1m (10/2019), centred on:	9°26.94'N	106°25.83'E
	legend, 3m (10/2019), centred on:	9°27.46'N	106°25.24'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

03/2020 VIỆT NAM - BỜ BIỂN TÂY NAM BỘ - TRÀ VINH - Khu vực được nạo vét, Chú giải.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Thông báo số 297/TBHH-TCTBĐATHHVN

Hải đồ - VN50039 [*cập nhật trước 27/3/2019*]

Chèn	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.48'N	106°28.52'E
		9°26.43'N	106°28.55'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.48'N	106°28.52'E
		9°26.43'N	106°28.55'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.33'N	106°27.25'E
		9°26.27'N	106°27.26'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.89'N	106°25.93'E
		9°26.85'N	106°26.90'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.52'N	106°25.21'E
		9°27.47'N	106°25.17'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.26'N	106°29.83'E
		9°27.22'N	106°29.87'E
	chú giải, 2.5m (12/2019), tâm đặt tại:		9°27.34'N 106°25.39'E
Sửa	chú giải đổi thành, 3m (12/2019), tâm đặt tại:	9°27.90'N	106°30.57'E
	chú giải đổi thành, 1.7m (12/2019), tâm đặt tại:	9°26.80'N	106°29.24'E
	chú giải đổi thành, 2.5m (12/2019), tâm đặt tại:	9°27.32'N	106°27.78'E
	chú giải đổi thành, 2.1m (12/2019), tâm đặt tại:	9°26.32'N	106°27.78'E
	chú giải đổi thành, 2.5m (12/2019), tâm đặt tại:	9°26.46'N	106°25.24'E
Xóa	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.58'N	106°28.72'E
		9°26.53'N	106°28.75'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.32'N	106°27.09'E
		9°26.27'N	106°27.09'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.56'N	106°26.28'E
		9°26.52'N	106°26.24'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.29'N	106°25.49'E
		9°27.26'N	106°25.44'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.65'N	106°25.03'E
		9°27.61'N	106°24.99'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.33'N	106°29.91'E
		9°27.29'N	106°29.95'E
	chú giải, 2.1m (10/2019), tâm đặt tại:		9°26.94'N 106°25.83'E
	chú giải, 3m (10/2019), tâm đặt tại:		9°27.46'N 106°25.24'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)